

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 50/2021/HS-ST  
Ngày 08/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Nhu và bà Phan Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:  
Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 304/2021/TB-TA ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên Lương Hải Đ, sinh năm 1992 tại Tuyên Quang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ V, thị trấn L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Hải C và bà Trần Bích Q; vợ, con: Không; Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định số 106/QĐ-XPVPHC ngày 18.6.2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn L xử phạt 2.750.000đồng về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Đã nộp phạt ngày 18.1.2021. Chưa được xóa tiền sự.

Quá trình hoạt động: Ngày 19.12.2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí HSST 200.000đ. Đã chấp hành xong án phí ngày 27.2.2012. Ra trại ngày 12.9.2013. Đã được xóa án tích

Ngày 29.9.2015 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 2 năm 3 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, án phí HSST 200.000đ, đã

chấp hành xong án phí ngày 29.9.2015. Ra trại ngày 9.10.2017, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/1/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

Người làm chứng:

- Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1971 (vắng mặt)
- Anh Dương Văn T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/01/2021, khi Lương Hải Đ đang đứng đợi bắt xe tại khu vực thôn X, xã H, Thị xã Y, tỉnh Thái Nguyên, để đi về xã P, huyện S, thành phố Hà Nội thì nhìn thấy 02 người nam giới đang ngồi trên xe mô tô ở gần đó. Đ tiến lại gần hỏi và được người điều khiển xe đồng ý cho đi nhờ, trên đường đi thì Đ và hai người nam giới nói chuyện với nhau, thì biết cả ba người đều nghiện ma túy loại Heroine như nhau, người điều khiển xe moto nói với Đ là nhà ở thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và nhờ Đ về nhà tháo máy điều hòa, bình nóng lạnh. Đ đồng ý nên người này chở Đ đi đến khu vực cánh đồng gần đường sắt thuộc khu vực tổ 6, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng xe. Tại đây, người điều khiển xe moto lấy ra 01 gói ma túy loại Heroine để cả 03 người cùng sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì người điều khiển xe moto đưa cho Đ 01 gói ma túy loại Heroine để sử dụng, Đ cầm gói ma túy và cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi ngồi lên xe để cùng đi về nhà của người điều khiển. Khi người điều khiển xe chở Đ + người bạn đi cùng đến trước cửa quán tạp hóa thuộc khu vực Tổ M, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng lại để vào mua nước uống. Đ xuống xe đi bộ vào quán để mua nước, khi Đ vừa đi đến gần cửa quán tạp hóa thì bị lực lượng Công an phường N kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lương Hải Đ đang thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Đ 01 gói giấy màu vàng bên trong có cục bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F3 màu hồng, màn hình cảm ứng bị vỡ của Đ.

- Thu giữ khoảng 150ml mẫu chất lỏng màu vàng (được xác định là mẫu nước tiểu thu được của Lương Hải Đ) trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 202/ KLGD ngày 19/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2339g (không phẩy hai ba ba chín gam, không kể bao bì) loại Heroine. Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật: A1 = 0,1889 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản kết luận giám định số: 203/ KLGD ngày 19/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lương Hải Đ, sinh năm 1992 ở Thị trấn L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang gửi đến giám định”. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Quá trình điều tra vụ án xác định trước khi phạm tội bị can Lương Hải Đ đã 02 lần bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay đã được xóa án; 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, chưa xóa.

Đối với người đàn ông đã cho Đ ma túy. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 26/CT - VKSPY ngày 07 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Lương Hải Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lương Hải Đ khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Lương Hải Đ; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lương Hải Đ từ 01 năm 9 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Lương Hải Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15 tháng 01 năm 2021, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại khu vực Tổ M, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Lương Hải Đ có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,2339 gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường N, thành phố Phúc Yên bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lương Hải Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 26/CT - VKSPY ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trị an địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng do đó cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xem xét cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với mẫu A1 = 0,1889 gam, mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F3 màu hồng, màn hình cảm ứng bị vỡ. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Lương Hải Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lương Hải Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lương Hải Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 01 năm 2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1 = 0,1889 gam, mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định.

- Trả lại cho Lương Hải Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F3 màu hồng, màn hình cảm ứng bị vỡ nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lương Hải Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Bích**